

Số: 33/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212,213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, những người tham gia tố tụng gồm có:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Huỳnh Thị Bảo Q, sinh năm 2003; Nơi cư trú: số 42 H, Tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.
- Anh Trần Việt V, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Bảo Q và Anh Trần Việt V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Khương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 23 tháng 11 năm 2022 trên cơ sở tự nguyện. Quá trình sống chung chị Q và anh V không có cùng chung quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q và anh V thống nhất ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận cho anh, chị thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc chị Q và anh V đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế của anh, chị hiện nay. Việc chị Q, anh V đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án công nhận.

[2]. Về con chung: Chị Huỳnh Thị Bảo Q và Anh Trần Việt V có một con chung là Trần Huỳnh Bảo Tr, sinh ngày 01/6/2023, khi ly hôn chị Q và anh V thống nhất như sau:

Khi ly hôn Chị Huỳnh Thị Bảo Q được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Huỳnh Bảo T, sinh ngày 01/6/2023.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Việt V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ hàng tháng là 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2024 cho đến khi con chung Trần Huỳnh Bảo T, sinh ngày 01/6/2023 đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Huỳnh Thị Bảo Q và Anh Trần Việt V đều xác định anh, chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 04/01/2024) không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Bảo Q và Anh Trần Việt V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2022, ngày 23/11/2022 của Ủy ban nhân dân xã Bình Khương cấp cho Chị Huỳnh Thị Bảo Q và Anh Trần Việt V không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định này (ngày 15/01/2024).

1.2. Về con chung: Chị Huỳnh Thị Bảo Q được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Huỳnh Bảo T, sinh ngày 01/6/2023.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Việt V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ hàng tháng với số tiền là 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 15 tháng 01 năm 2024 cho đến khi con chung Trần Huỳnh Bảo T, sinh ngày 01/6/2023 đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi cần thiết một trong các bên hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Huỳnh Thị Bảo Q và Anh Trần Việt V đều công nhận vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung.

1.4. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Bảo Q và Anh Trần Việt V có nghĩa vụ nộp án phí việc dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) nhưng anh, chị đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm 300.000 đồng (do Chị Huỳnh Thị Bảo Q đại diện nộp) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001969, ngày 05/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ xong.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Khương.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Đình Chung